

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13 /2021/HSST

Ngày 29 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Tẩn A Liều;
2. Ông: Đặng Hồng Sinh;

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2021/HSST ngày 05 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Quang V** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam. Sinh năm: 1973 (không xác định ngày tháng sinh); Nơi sinh: Huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Tổ 5, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Con ông: Phạm Hùng V, sinh năm 1940 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1944. Có vợ: Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 1981 (đã ly hôn). Con: Bị cáo có 01 (một) con sinh năm 2012. Nhân thân: Bị cáo Phạm Quang V là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, đã có 01 tiền án, tại Bản án hình sự số 25/2007/HSST ngày 23/11/2007 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Tính đến ngày phạm tội, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/01/2021, tạm giam ngày 13/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ 30 phút ngày 05/01/2021, Phạm Quang V bắt xe khách đi từ nhà tại tổ 5, thị trấn B, huyện B lên xã M, huyện B mục đích tìm mua ma túy về sử dụng, khi đi Phạm Quang V mang theo số tiền 900.000 (chín trăm nghìn) đồng. Khi đến khu vực cây xăng xã Mường Hum thuộc thôn M, xã M, huyện B, Phạm Quang V gặp một người đàn ông tên Cường, Phạm Quang V không biết đầy đủ họ tên và địa chỉ của người đàn ông này. Phạm Quang V hỏi người đàn ông này “Anh có biết ai bán ma túy (Hêrôin) không”, người đàn ông này trả lời “Tôi có bán” và hỏi “Mua bao nhiêu”. Phạm Quang V nói “lấy 800.000 (tám trăm nghìn) đồng” và đưa tiền cho người đàn ông này. Người đàn ông này nhận tiền và lấy từ trong người ra 01 (một) gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng đưa cho Phạm Quang V. Phạm Quang V cầm gói ma túy vừa mua được cất vào túi áo khoác ngoài bên trái đang mặc rồi bắt xe khách đi về nhà và trả tiền xe khách hết 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Về đến nhà, Phạm Quang V dùng dao lam chia nhỏ gói ma túy vừa mua được thành 16 (mười sáu) gói giấy và cất dưới gầm tủ quần áo. Từ ngày 05/01/2021 đến ngày 06/01/2021, Phạm Quang V đã sử dụng hết 08 (tám) gói ma túy và lấy 03 (ba) gói ma túy ở dưới gầm tủ quần áo cất vào túi áo khoác treo trên cửa trong phòng ngủ. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/01/2021, Phạm Quang V lấy 03 (ba) gói ma túy từ trong túi áo khoác cầm ở lòng bàn tay trái mang ra khu vực đường 35 mét thuộc tổ 5, thị trấn B, huyện B để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an thị trấn B và Công an huyện B phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Phạm Quang V 03 (ba) gói giấy có nhiều màu sắc, bên trong có chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Phạm Quang V khai nhận là Hêrôin). Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Quang V, thu giữ tại gầm tủ quần áo trong phòng ngủ 05 (năm) gói giấy (trong đó có 02 (hai) gói giấy trắng, 03 (ba) gói giấy nhiều màu sắc và chữ số) trong các gói này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Phạm Quang V khai nhận là Hêrôin).

Ngày 07/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy số 10/CSĐT đối với số vật chứng đã thu giữ của Phạm Quang V ngày 07/01/2021.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 07/01/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định:

+ Mẫu M1: 03 (ba) gói được gói bằng gói giấy có nhiều màu sắc, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ khi bắt quả tang Phạm Quang V ngày 07/01/2021 có tổng khối lượng là 0,33 (không phải ba mươi ba) gam, trích mẫu 0,09 (không phải không chín) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,24 (không phải hai mươi tư gam) hoàn trả cơ quan trung cầu.

+ Mẫu M2: 01 (một) túi nilon chứa 05 (năm) gói giấy (trong đó có 02 (hai) gói giấy trắng, 03 (ba) gói giấy nhiều màu sắc, chữ số), trong các gói này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ khi khám xét nơi ở của Phạm Quang V ngày 07/01/2021 có tổng khối lượng 0,60 (không phải sáu mươi) gam, trích mẫu 0,07 (không phải không bảy) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,53 (không phải năm mươi ba) gam hoàn trả cơ quan trung cầu.

Kết luận giám định ma túy số 31/GĐMT ngày 10/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 0,33 (không phải ba mươi ba) gam; Mẫu M2: 0,60 (không phải sáu mươi) gam chất bột khô màu trắng, vón cục là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 05 tháng 03 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Phạm Quang V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo tù 1 (một) năm 3 (ba) tháng đến 1 (năm) 9 (chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 0,77 (không phải bảy mươi bảy) gam Heroine và các mảnh giấy còn lại sau giám định.

Tại phiên Tòa bị cáo Phạm Quang V thành khẩn khai báo, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác đã có trong hồ sơ.

Như vậy bị cáo do nghiện ma túy, khoảng 5 giờ 30 phút ngày 05/01/2021, bị cáo đã đi đến khu vực cây xăng xã Mường Hum thuộc thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, gặp và mua của người đàn ông tên Cường 800.000 (tám trăm nghìn) đồng được 01(một) gói ma túy gói bằng nilon màu trắng mục đích mua về để sử dụng, bị cáo đã chia nhỏ ra 16 gói và đã sử dụng hết 8 gói. Như vậy bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và khung hình phạt được qui định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ma túy thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng là 0,93 (không phải chín mươi ba) gam Heroine. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo Phạm Quang V là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, đã có 01 tiền án, tại Bản án hình sự số 25/2007/HSST ngày 23/11/2007 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự án tích này đã được xóa.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có mẹ Nguyễn Thị L được Chủ tịch

Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tặng Bằng khen đã có thành tích trong cuộc tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bố bị cáo ông Phạm Hùng V được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng ba. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Đối với người đàn ông tên Cường đã bán ma túy cho Phạm Quang V ngày 05/01/2021 tại khu vực cây xăng xã Mường Hum, huyện Bát Xát. Do Phạm Quang V không biết đầy đủ họ tên và địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

Từ ngày 05/01/2021 đến ngày 06/01/2021, Phạm Quang V đã 08 (tám) lần sử dụng ma túy tại khu vực đường tỉnh lộ 156A gần cổng trường Trung học phổ thông số 1 huyện Bát Xát. Do chỉ có duy nhất lời khai của Phạm Quang V, không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

[7] Về vật chứng:

Đối với 01 (một) dao lam Phạm Quang V dùng để chia ma túy, sau khi chia xong, Phạm Quang V đã vứt ở bãi rác gần nhà, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với 0,77 (không phải bảy mươi bảy) gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định cùng các mảnh giấy. Đây là vật chứng của vụ án căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hình phạt bổ sung: Điều luật quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có tài sản, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo chịu án phí theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Quang V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Xử phạt bị cáo Phạm Quang V 1 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 07 tháng 01 năm 2021.

2. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,77 (không phải bảy mươi bảy) gam Heroine cùng các mảnh giấy được đựng trong một bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Phạm Quang V ngày 07/01/2021 tại tổ 5, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”

3. Án phí: Bị cáo Phạm Quang V phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát;
- Bị cáo;
- Công an H. Bát Xát (2);
- THA DS;
- THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Duy Chiến

